

Số: /TTr-UBND

Tuyên Hóa, ngày tháng năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị thông qua Nghị quyết phân bổ chi tiết danh mục vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Dự án 2 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Tuyên Hóa năm 2022, 2023 và vốn bổ sung năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Tuyên Hóa

Thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch của Thường trực HĐND huyện về tổ chức kỳ họp thứ 11 (kỳ họp chuyên đề), HĐND huyện khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2025, UBND huyện đã dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ chi tiết danh mục vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Dự án 2 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Tuyên Hóa năm 2022, 2023 và vốn bổ sung năm 2023.

UBND huyện kính đề nghị HĐND huyện xem xét thông qua Nghị quyết nói trên và giải trình một số vấn đề liên quan như sau:

### **I. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công ngày 11/01/2022;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19//2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 02/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và đối ứng ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 3791/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình.

## **II. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Chương trình MTQG về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi gồm nhiều Dự án thành phần, bao trùm toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Tuy nhiên do là Chương trình mới nên hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn còn thiếu đồng bộ, thống nhất; nhiều quy định còn chưa cụ thể, có nhiều cách hiểu; việc tiếp cận, triển khai thực hiện của địa phương còn nhiều lúng túng, thiếu kịp thời. Do đó, quá trình triển khai gặp nhiều khó khăn, nhiều nội dung, Tiểu dự án, Dự án còn chậm tiến độ. Đến nay, qua nhiều lần điều chỉnh, việc rà soát đối tượng thụ hưởng, lựa chọn địa bàn, nội dung đầu tư của Dự án 2 “quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết” mới cơ bản hoàn thành. Đồng thời, theo Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 02/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, năm 2023, huyện Tuyên Hoá được điều chỉnh, cấp bổ sung 860 triệu đồng để thực hiện nội dung đầu tư công trình nước sinh hoạt tập trung thuộc Dự án 1 “giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt”.

Để kịp thời triển khai thực hiện Dự án 1 và Dự án 2 nêu trên đảm bảo đúng tiến độ, việc ban hành Nghị quyết về phân bổ chi tiết danh mục vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Dự án 2 Chương trình MTQG phát triển

kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Tuyên Hóa năm 2022, 2023 và vốn bổ sung năm 2023 là cần thiết.

### **III. Quá trình soạn thảo Nghị quyết**

UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện và các đơn vị liên quan thực hiện các quy trình, thủ tục trong xây dựng Nghị quyết.

### **IV. Nội dung của dự thảo Nghị quyết**

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều, trong đó:

Điều 1. Phân bổ chi tiết danh mục vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Dự án 2 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Tuyên Hóa năm 2022, 2023 và vốn bổ sung năm 2023, cụ thể như sau:

Tổng số danh mục công trình: 02 công trình, với tổng số tiền: 4.110 triệu đồng (Bốn tỷ một trăm mười triệu đồng), trong đó:

1. Chi tiết danh mục vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Dự án 2 năm 2022, 2023: 01 công trình, với tổng số tiền: 3.250 triệu đồng.

2. Chi tiết danh mục bổ sung vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023: 01 công trình, với tổng số tiền: 860 triệu đồng.

*(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)*

Điều 2. Tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Quy định hiệu lực của Nghị quyết.

*(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo).*

UBND huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Nam Giang**

**PHỤ LỤC:**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày .../11/2023 của UBND huyện)

**Đơn vị tính: Triệu đồng**

TT	Nội dung/danh mục	Địa điểm đầu tư	Thời gian thực hiện	Quy mô công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến			Tổng số vốn phân bổ năm 2022+2023 (NSTW)			Chủ đầu tư
					Tổng mức đầu tư dự kiến	NSTW	NSDP	Năm 2022	Năm 2023	Tổng cộng	
	<b>Tổng số</b>				<b><u>7.371</u></b>	<b><u>7.031</u></b>	<b><u>340</u></b>	<b><u>1.389</u></b>	<b><u>2.721</u></b>	<b><u>4.110</u></b>	
<b>I</b>	<b>Dự án 1: giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt</b>				<b>1.200</b>	<b>860</b>	<b>340</b>	<b>0</b>	<b>860</b>	<b>860</b>	
1	Công trình nước sinh hoạt tập trung bản Cà Xen, xã Thanh Hóa	bản Cà Xen, xã Thanh Hóa	2023 - 2024		1.200	860	340	0	860	860	UBND xã Thanh Hóa
<b>II</b>	<b>Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết</b>				<b>6.171</b>	<b>6.171</b>	<b>0</b>	<b>1.389</b>	<b>1.861</b>	<b>3.250</b>	
1	Xây dựng khu nội trú Trường PTDT bán trú TH&THCS và Trường Mầm non Lâm Hóa	Thôn Tiên Phong, xã Lâm Hóa	2023-2024	Công trình dân dụng cấp IV, 01 tầng, diện tích 696,3 m2	6.171	6.171	0	1.389	1.861	3.250	UBND xã Lâm Hóa